**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN 6**

**Phần I: Trắc nghiệm**

# Nguyên sinh vật

**Câu 1.** Trong các sinh vật dưới đây, sinh vật nào không phải là nguyên sinh vật?



**Trả lời:**

Chọn đáp án: D

**Câu 2.** Thành phần nào trong tế bào tảo lục ở hình bên giúp chúng có khả năng quang hợp?



A. (1)

B. (2).

C. (3).

D.(4).

**Trả lời:**

Chọn đáp án: D

**Câu 3.** Nguyên sinh vật là nhóm sinh vật

A. có cấu tạo tế bào nhân thực, đa số có kích thước hiển vi.

B. có cấu tạo tế bào nhân sơ, đa số có kích thước hiển vi.

C. chưa có cấu tạo tế bào, đa số có kích thước hiển vi.

D. có cấu tạo tế bào nhân thực, kích thước lớn.

**Trả lời:**

Chọn đáp án: A

**Câu 4.** Nấm nhầy thuộc giới

A. Nấm.               B. Động vật.                   C. Nguyên sinh.             D. Thực vật.

**Trả lời:**

Chọn đáp án: C

**Câu 5.** Bệnh kiết lị do tác nhân nào gây nên?

A, Trùng kiết lị.

B. Trùng sốt rét.

C. Trùng giày.

D. Trùng roi.

**Trả lời:**

Chọn đáp án: A

**Câu 6.** Chọn đáp án phù hợp trong các từ/ cụm từ gợi ý sau: Nguyên sinh vật, nhân thực, một tế bào, nhiều tế bào, tảo lục, trùng biến hình, hình dạng, vi khuẩn, virus để điền vào chỗ trống trong đoạn thông tin dưới đây:

(1)... là nhóm sinh vật có cấu tạo tế bào (2) ..., kích thước hiển vi. Đa số cơ thể chỉ gồm một tế bào nhưng đảm nhận được đầy đủ các chức năng của một cơ thể sống. Một số (3)... có khả năng quang hợp như (4) ...., trùng roi. (5)... đa dạng về (6)... một số có (7) ... không ốn định như (8)...

**Trả lời:**

 (1) Nguyên sinh vật,

(2) nhân thực,

(3) nguyên sinh vật,

(4) tảo lục,

(5) Nguyên sinh vật,

(6) hình dạng,

(7) hình dạng,

(8) trùng biến hình.

**Câu 7.** Hãy kể tên một số kí sinh trùng thuộc nhóm nguyên sinh vật kí sinh ở người.

**Trả lời:**

 Trùng sốt rét, trùng kiết lị, amip ăn não, ...

**Câu 8.** Em hãy nêu một số bệnh lây nhiễm thường gặp trong đời sống và cho biết tác nhân gây bệnh là gì bằng cách hoàn thành bảng sau:



**Trả lời:**



**II. Chủ đề nấm:**

**Câu 1:** Đặc điểm nào dưới đây không phải của giới Nấm?

A. Nhân thực                  C. Đơn bào hoặc đa bào

B. Dị dưỡng                    D**.** Có sắc tố quang hợp

**Câu 2:** Vòng cuống nấm và bao gốc nấm là đặc điểm có ở loại nấm nào?

A. Nấm độc              C. Nấm đơn bào B. Nấm mốc            D. Nấm ăn được

**Câu 3:** Trong các loại nấm sau, loại nấm nào là nấm đơn bào?

A. Nấm rơm              C. Nấm bụng dê B. Nấm men             D. Nấm mộc nhĩ

**Câu 4:** Loại nấm nào dưới đây không phải đại diện của nấm đảm?

A. Nấm hương           C. Nấm cốc B. Nấm độc đỏ        D. Nấm sò

**Câu 5:** Loại nấm nào dưới đây không phải đại diện của nấm túi?

A. Nấm mộc nhĩ        C. Nấm bụng dê  B. Đông trùng hạ thảo      D. Nấm mốc

**Câu 6:** Loại nấm nào dưới đây được sử dụng để sản xuất rượu vang?

A. Nấm hương         C. Nấm cốc B. Nấm men               D. Nấm mốc

**Câu 7:** Cho các vai trò sau:

(1) Cung cấp thực phẩm (2) Sản xuất thuốc trừ sâu sinh học

(3) Gây hư hỏng thực phẩm (4) Phân hủy xác sinh vật và chất thải hữu cơ

(5) Sản xuất các loại rượu, bia, đồ uống có cồn

(6) Gây bệnh cho người và các loài sinh vật khác

Những vai trò nào không phải là lợi ích của nấm trong thực tiễn?

A. (1), (3), (5)        C. (1), (2), (5) B. (2), (4), (6)          D. (3), (4), (6)

**Câu 8:** Loại nấm nào được sử dụng để sản xuất penicillin?

A. Nấm men          C. Nấm cốc B.Nấm mốc           D. Nấm sò

**Câu 9:** Con đường nào dưới đây không phải là con đường lây truyền các bệnh do nấm?

A. Vệ sinh cá nhân chưa đúng cách              C. Truyền dọc từ mẹ sang con

B. Tiếp xúc trực tiếp với mầm bệnh              D. Ô nhiễm môi trường

**Câu 10:** Khi trồng nấm rơm, người ta thường chọn vị trí có điều kiện như thế nào?

A. Nơi quang đãng, có ánh sáng mạnh

B. Nơi ẩm ướt, không cần ánh ánh

C. Nơi khô ráo, có ánh sáng trực tiếp

D. Nơi thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp

**III. Chủ đề thực vật.**

**Câu 1:** Đại diện nào dưới đây không thuộc ngành Thực vật?

A. Rêu tường      C**.** Tảo lục    B. Dương xỉ                    D. Rong đuôi chó

**Câu 2:** Cơ quan sinh sản của ngành Hạt trần được gọi là gì?

A. Bào tử               B**.** Nón                   C. Hoa                   D. Rễ

**Câu 3:** Đại diện nào dưới đây không thuộc ngành hạt kín?

A. Bèo tấm            C. Rau bợ     B. Nong tằm           D. Rau sam

**Câu 4:** Đặc điểm nào dưới đây không phải của các thực vật thuộc ngành Hạt kín?

A. Sinh sản bằng bào tử             C. Có hoa và quả

B. Hạt nằm trong quả                D. Thân có hệ mạch dẫn hoàn thiện

**Câu 5:** Cây rêu thường mọc ở nơi có điều kiện như thế nào?

A. Nơi khô ráo               C. Nơi thoáng đãng B. Nơi ẩm ướt                 D. Nơi nhiều ánh sáng

**Câu 6:** Ở dương xỉ, ổ túi bào tử thường nằm ở đâu?

A. Trên đỉnh ngọn          C. Mặt trên của lá B. Trong kẽ lá D. Mặt dưới của lá

**Câu 7:** Cho các vai trò sau:

(1) Cung cấp thức ăn, nơi ở cho một số loài động vật

(2) Cung cấp lương thực, thực phẩm cho con người

(3) Cung cấp nguyên liệu, vật liệu cho các ngành sản xuất

(4) Cân bằng hàm lượng oxygen và carbon dioxide trong không khí

(5) Làm cảnh (6) Chứa độc tố gây hại cho sức khỏe con người

Đâu là những vai trò của thực vật trong đời sông?

A. (1), (3), (5)             **C.** (2), (3), (5) B. (2), (4), (6)             D. (1), (4), (6)

**Câu 8:** Nhóm thực vật nào dưới đây có đặc điểm có mạch, không noãn, không hoa?

A. Rêu  **B.** Dương xỉ                   C. Hạt kín              D. Hạt trần

**Câu 9:** Hành động nào dưới đây góp phần bảo vệ thực vật?

A. Du canh du cư  **C.** Trồng cây gây rừng

B. Phá rừng làm nương rẫy                 D. Xây dựng các nhà máy thủy điện

**Câu 10:** Loại thực vật nào dưới đây có chứa chất độc gây hại đến sức khỏe của con người?

**A.** Cây trúc đào             C. Cây tam thất B. Cây gọng vó             D. Cây giảo cổ lam

**Phần 2: Tự luận**

**Bài 27: NGUYÊN SINH VẬT**

**Câu 1.** Hai bạn học sinh đang tranh cãi về môi trường sống của nguyên sinh vật. Bạn thứ nhất nói:”Nguyên sinh vật có thể sống tự do ngoài môi trường tự nhiên”; bạn thứ hai lại nói: “Nguyên sinh vật chỉ có thể sống kí sinh trong cơ thể vật chủ” Em hãy đưa ra giải thích đúng nhất cho hai bạn.

**Trả lời:**

- Một số nguyên sinh vật có thể sống tự do trong môi trường tự nhiên do trong tế bào có chứa lục lạp, lục lạp có khả năng quang hợp để tống hợp các chất cho cơ thể. Một số khác không chứa lục lạp thì không tự tống hợp được các chất mà phải lấy từ cơ thể vật chủ nên phải sống kí sinh. Do vậy cả hai bạn đều nói đúng nhưng chưa đủ

Câu 2. Nguyên sinh vật là gì?

**Trả lời:**

- Nguyên sinh vật là nhóm sinh vật có cấu tạo tế bào nhân thực, kích thước hiển vi.

- Đa số cơ thể chỉ gồm 1 tế bào nhưng đảm nhận đầy đủ các chức năng của một cơ thể sống

- Một số sinh vật có khả năng quang hợp: tảo lục, trùng roi,..

**Câu 2.** Nêu 1 số biện pháp phòng chống các bệnh do nguyên sinh vật gây nên?

**Trả lời:**

Tiêu diệt côn trùng trung gian gây bệnh: ruồi, muỗi, bọ gậy...

- Vệ sinh an toàn thực phẩm: ăn chín, uống sôi, rửa tay sạch sẽ trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh, bảo quản thực phẩm đúng cách.

- Vệ sinh môi trường xung quanh sạch sẽ, tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường và an toàn thực phẩm.

#  bài 28: Nấm

**Câu 1: Lập bảng so sánh các loại nấm: Đơn bào và đa bào; Nấm túi và nấm đảm;Nấm độc và nấm thường**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Căn cứ vào cấu tạo** | **Nấm đơn bào** | **Nấm đa bào** |
| - Cấu tạo từ một tế bào nhưng đảm nhiệm mọi chức năng sống- Quan sát bằng kính hiển.- Ví du: Nấm men | - Có hệ sợi nấm cấu tạo từ niều tế bào- Quan sát được bằng mắt tường.- Ví dụ: nấm mốc, nấm rơm, nấm hương, mộc nhĩ. |
| **Căn cứ vào cơ quan sinh sản** | **Nấm túi** | **Nấm đảm** |
| - Nấm thể dạng hình túi- Sinh sản bằng bào tử túiVí dụ: Nấm bụng dê, đông trùng hạ thảo, nấm mốc, nấm cốc,... | - Nấm thể dạng hình mũ- Sinh sản bằng bào tử đảmVí dụ: nấm hương, nấm sò trắng, mộc nhĩ. |
| **Căn cứ vào vai trò** | **Nấm độc** | **Nấm thường** |
| - Gồm đủ 6 bộ phận: Mũ nấm, phiến nấm, cuống nấm, sợi nấm, vòng cuống nấm, bao gốc nấm- Thường có màu sắc sặc sỡ, nhiều màu, nổi bật (đốm đen, đỏ, trắng,… ở mũ nấm).- Khi ngắt thường co nhựa chảy ra.- Khi ngửi: Nấm độc có mùi cay, mùi hắc hoặc mùi đắng sộc lên,….- Ví dụ: Nấm độc đỏ, nấm tán bay, nấm muc đầu nâu mùa thu, nấm đọc tán trắng,.... | - Chỉ gồm 4 bộ phận: Mũ nấm, phiến nấm, cuống nấm, sợi nấm, không có vòng cuống nấm và bao gốc nấm.- Màu sắc đơn điệu, khi ngắt không có nhựa chảy ra.- Ngửi không có mùi cay, mùi hắc, hoạc mùi đáng sọc lên mũi.Ví dụ: Nấm hương, nấm rơm, nấm đùi gà,... |

**Câu 2: Trình bày vai trò của nấm? Lấy ví dụ minh họa?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Vài trò** | **Ví dụ** |
| **Lợi ích** | + Trong tự nhiên: nấm tham gia vào quá trình phân hủy chất thải và xác động vật, thực vật thành các chất đơn giản cung cấp cho cây xanh và làm sạch môi trường | Nấm hoại sinh, nấm rễ,... |
| + Đối với đời sống- Một số nấm dùng làm thức ăn:  | - Nấm rơm, nấm hương, nấm mộc nhĩ,…. |
| - Nấm được sử dụng làm tác nhân lên men trong sản xuất rượu, bia, bánh mì,…; | - Nấm men |
| - Nấm được sử dụng làm thuốc, thực phẩm chức năng bổ dưỡng cơ thể. | Nấm linh chi, nấm vân chi, đồng trùng hạ thảo,…. |
| - Nấm được sử dụng làm thuốc trừ sâu sinh học: một số nấm có khả năng kí sinh trên cơ thể sâu làm ngưng trệ các quá trình sống của sâu | Nấm men, nấm trắng và nấm xanh |
| **Tác hại** | Gây một số bệnh cho người | Nấm tổ đỉa, nấm da tay, nấm bản đồ |
| Gây một số bệnh cho vật nuôi, cây trồng, làm giảm năng xuất . | Nấm mốc cá, nấm mốc xám dâu tây,... |

**Câu 3:** Trình bày con đường lây lan và một số biện pháp để phòng chống các bệnh do nấm gây ra?

**Con đường lây lan:**

- Tiếp xúc với người nhiễm bệnh.

- Tiếp xúc với vật nuôi nhiễm bệnh.

- Dùng chung đồ với người bệnh.

- Tiếp xúc với môi trường ô nhiễm.

- Tiếp xúc ví bụi đất chứa nấm gây bệnh.

**Các biện pháp phòng tránh**

- Hạn chế tiếp xúc với mầm bệnh, nguồn bệnh, đặc biệt nơi môi trường ẩm mốc;

- Bảo hộ an toàn khi tiếp xúc với người bị nhiễm nấm hoặc khử trùng sau khi tiếp xúc với môi trường không an toàn với nấm mốc;

- Không dùng chung đồ với người bị nấm mốc, hoặc với người khác. Quần áo sau mặc cần giặt ngay, tránh treo trên giá vài ngày sau đó mặc lại;

- Vệ sinh cơ thể đúng cách, đúng thời điểm, an toàn;

- Vệ sinh môi trường sạch sẽ.

**Câu 4:** Bảng kiến thức về các nhóm thực vật:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Các nhóm TV | Đại diện | Môi trường sống | Đặc điểm cơ quan sinh dưỡng ( thân, rễ, lá) | Đặc điểm cơ quan sinh sản (Hoa, quả, hạt) |
| Rêu | Rêu | Những nơi ẩm ướt (chân tường, gốc cây,….) | Chưa có rễ chính thứcThân nhỏ, chưa có mạch dẫnLá nhỏ | Không hoa, quả, hạtCơ quan sinh sản là túi bào tử (nằm trên ngon) chứa các hạt bào tử |
| Dương xỉ | Dương xỉ tường | Sống nơi đất ẩm, chân tường, dưới tán rừng | Rễ, thân, lá hính thức, có mạch dẫn vận chuyển các chấtLá còn non thường cuộn lại ở trên đầu | Không hoa, quả, hạtCơ quan sinh sản là túi bào tử (nằm mặt dưới lá) chứa các hạt bào tử |
| Hạt trần | Thông, vạn tuế,.. | Sống trên cạn | Rễ cọc, thân gỗLá hình kimCó mạch dẫn | Chưa hoa, quảHạt nằm lộ trên noãnCơ quan sinh sản là nón |
| Hạt kín | Táo, lúa, hoa hồng | Sống ở môi trường nước, môi trường cạn | Rễ, thân, lá biến đổi đa dạngHệ mạch dẫn hoàn thiện | Có hoa, quả, hạtHạt bảo vệ trong quả |

**Câu 5:** Xây dựng khóa lưỡng phân cho các nhóm thực vật:



**Câu 6:** Hãy nêu vai trò của thực vật?

- Trong tự nhiên, thực vật là thức ăn của nhiều loài sinh vật khác.

- Thực vật cung cấp nơi ở, nơi sinh sản cho nhiều loài sinh vật,…

- Thực vật góp phần giữ cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong không khí, điều hoà khí hậu, chống xói mòn đất.

- Thực vật có vai trò quan trọng trong thực tiễn như cung cấp lương thực, thực phẩm, nguyên liệu làm thuốc, nguyên liệu cho các ngành công nghiệp, làm cảnh,…

**Câu 7**: Tại sao người ta lại nói “ rừng cây như một lá phổi xanh ” của con người?

- Con người cần Oxygen để duy trì sự sống. Nhờ có quá trình quang hợp, thực vật hấp thụ khí carbon dioxide và giải phóng khí oxygen ra môi trường, hành động này cũng tương tự như vai trò của lá phổi (cung cấp khí oxygen và loại bỏ khí carbon dioxide trong cơ thể con người).

- Rừng tham gia cản bụi, góp phần tiêu diệt một số vi khuẩn gây bệnh, làm giảm ô nhiễm môi trường.Tán lá rừng che bớt ánh nắng....góp phần làm giảm nhiệt độ của không khí và đem lại bóng mát